

## I. CHIN THNG CHIN TRANH, BO V BIÊN GIỚI TÂY NAM CA T QUỐC VÀ CÙNG QUÂN DÂN CAMPUCHIA ÁNH CH DIT CHNG

### 1. Bối cảnh và nguyên nhân của cuộc chiến tranh

*a. Sự sụp đổ của Pôn Pốt đã phân biệt lối sống nghiệp cách mạng của nhân dân Campuchia và phá hoại truyền thống văn hóa, hủy diệt nhân dân hai nước Việt Nam – Campuchia, thực hiện chính sách diệt chủng Campuchia và xâm lược biên giới Tây Nam của Việt Nam*

- Từ lâu, nhân dân Việt Nam – Campuchia đã xây dựng tình hữu nghị, đoàn kết cùng chung kẻ thù chung, cùng nhau đấu tranh giành độc lập, tự do cho dân tộc. Tuy nhiên, do bất đồng về các vấn đề biên giới, thù địch ngoài kích động, lợi dụng, tận dụng những mâu thuẫn giữa các nước Campuchia (1970 -1975), quân Pôn Pốt đã tiến hành một số vụ tấn công, bắt cóc giết hại cán bộ, bộ đội Việt Nam hoạt động chiến đấu ở Campuchia, đồng thời gây chia rẽ nội bộ những người cùng sống ở Campuchia. Chỉ tính riêng 6 tháng đầu năm 1973, quân Pôn Pốt gây ra 102 vụ, sát hại và làm bị thương 103 bộ đội Việt Nam, cướp hàng chục tấn lương thực và vũ khí.

- Thực hiện âm mưu chiến lược phá hoại mối quan hệ liên minh đoàn kết chiến đấu giữa 3 nước Campuchia - Việt Nam - Lào nói chung và giữa hai nước Việt Nam - Campuchia nói riêng; tháng 4/1975, sau khi lên nắm quyền, tập đoàn Pôn Pốt đã phân biệt lối sống nghiệp cách mạng của nhân dân Campuchia và phá hoại truyền thống văn hóa, hủy diệt nhân dân hai nước, thực hiện chính sách diệt chủng Campuchia và xâm lược biên giới Tây Nam của Việt Nam, cụ thể:

+ *trong nước*, chúng phạm sai lầm cố tình nghiêm trọng, thực hiện chính sách diệt chủng tàn khốc, cùng bọn lao động khốn khổ, tra tấn hành hạ dã man người dân Campuchia; biến trường học, nhà chùa thành nhà tù, khắp nơi diễn ra những hành vi chà đạp lên nhân phẩm, ... Chỉ trong 3 năm 8 tháng và 20 ngày, (từ tháng 4 năm 1975 đến cuối năm 1978), quân Pôn Pốt đã giết hại gần 3 triệu người dân Campuchia vô tội, xóa bỏ mọi cơ sở xã hội, xóa bỏ thành thị, xóa bỏ sản xuất

công nghiệp và thủ công nghiệp, xóa bỏ quan hệ tín dụng, buôn bán và y Campuchia ngừng tham gia di sản. Chính phủ ban hành kế hoạch lên kế hoạch Campuchia sau tháng: “Không tin do lợi, không tin do hi vọng, không tin do ngôn luận, không tin do tín ngưỡng, không tin do hành động, không tin do hôn nhân, không bán vin, không tiêu tiền, không buôn bán, không chùa chín... và không có kế hoạch khác trước đây của dân tộc. Chính phủ còn cầm thù và ưt hñ”[1].

+ i vi Vit Nam, các thành lực phần ngoại hu thun, tập đoàn phần Pôn Pt chỉ trung phá nát mối quan hệ đoàn kết, hu nghị truyền thống lâu đời gia Vit Nam và Campuchia; ra sức vu khống Vit Nam, kích động tinh dân tộc hợp hợi; kích động xét lại quan hệ hai nước, đòi hoạch nghị biên giới Vit Nam - Campuchia, vô cớ coi Vit Nam là kẻ thù số 1 và tiến hành hàng loạt những cuộc xâm lấn biên giới, giật hủi dân chúng.

Năm 1975, khi kế hoạch Vit Nam và tháng nhất, Pôn Pt đã cho quân xâm lược các ơ, biên giới tỉnh Tây Nam nước ta. Ngày 03/5/1975, chúng đánh chiếm ở Phú Quốc; ngày 10/5/1975, chúng lại tiếp tục đánh chiếm ở Thủ Chu, bắt và giật hủi 500 dân chúng. Trên tỉnh lỵ, chúng khiêu khích b ị biên phòng ta, cho dân di di chuyển các biên giới mật s im thực các tỉnh Tây Ninh, Kon Tum, K Lk. Tháng 10/1975, chúng xâm nhập khu vực Pa Chàm (L C), xâm canh các khu vực Mè Bài, Khúc, Vt Sa, Tà Nt, Tà Bt. Cuối năm 1975 và năm 1976, quân Pôn Pt bắt đầu tiến hành mật s v xâm nhập vào sâu lãnh thổ Vit Nam, có nơi trên 10km như vùng sông Sa Thủy (Gia Lai, Kon Tum), gây ra tai ác vì nhân dân Vit Nam.

Tháng 01/1976, i hủi lñ th IV của nghị Cng sn Campuchia (do Pôn Pt làm Bí thư) xác nh: “Tai hại nhất của phi chủ ý là Vit Nam...”[2]. Trong thời gian này, các s giúp t bên ngoài, Pôn Pt càng y mnh các hoạt động quân sự phá hoại ta vùng biên giới Tây Nam. Cuối tháng 2 và tháng 3 năm 1976, quân Pôn Pt khiêu khích hai n biên phòng s 7 và s 8 Bu Prng (K Lk). Cuối năm 1976, chúng tăng cường các hoạt động khiêu khích, lñ chiếm vùng biên giới Tây Nam nước ta. Trên a bàn Quân khu 7, chúng gây ra 280 v khiêu khích, lñ chiếm 20 im trên biên giới. a bàn Quân khu 5 và Quân khu 9, các v xâm lñ ngày càng tăng vì tính chất ngày càng nghiêm trọng hñ.

i ội vi hành động xâm lược, tập đoàn Pôn Pt ra sức tuyên truyền, bôi nhọ hình nh Vit Nam, kích động tâm lý chống Vit Nam, coi Vit Nam là “kẻ thù truyền kiếp”, “kẻ thù số 1”. Lý c làm sạch ni b, chúng tiến hành phân loai dân, thực hiện nhiều cuộc thanh trừng m máu, trong ó tập trung vào các cán bộ trước đây c ào to Vit Nam.

Cùng vì các hoạt động khiêu khích, xâm lược thô bạo n biên giới Tây Nam của Vit Nam, trong 2 năm (từ 30/4/1975 đến 30/4/1977), Pôn Pt đã ráo riết chuẩn bị chiến tranh. Chúng phân chia lực n v hành chính, tổ chức bộ máy chính quyền thôn, xã, huyện, tỉnh theo kiểu quân sự, thanh trừng những nghị chống i, kích động tâm lý chống Vit Nam; xây dựng lực lượng, phát triển quân chủ lực t 7 s toàn khi m ị giới phóng lên 12 s toàn quân chính quy vì y thành phần binh chủng, hàng vạn quân a phng, trong ó iu ng 41% quân sự và trang thiết bị áp sát biên giới Vit Nam. Trong hai tháng 3 và 4/1977, quân Pôn Pt liên tiếp m nhiều cuộc hành quân đ ị tập đc biên giới vì nước ta di danh nghĩa “phòng thủ khu vực”, “bảo m an ninh ni a”, những thực chất ó là các cuộc iu quân ra biên giới. Pôn Pt tuyên b: “Mâu thuẫn Vit Nam - Campuchia là mâu thuẫn chiến lược sống còn, không thể iu hòa c, cng không thể giải quyết bằng thng lñ mà phải dùng bin pháp quân sự”[3]. Cuối tháng 4/1977, Pôn Pt iu ng 5 s toàn và hàng trăm khu pháo, xe tăng áp sát biên giới Vit Nam, thực hiện âm mưu xâm lược quy mô lñ vào lãnh thổ vùng biên giới Tây Nam của nước ta.

êm ngày 30/4/1977, l ị dng lúc quân và dân ta k nim hai năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, tháng nhất kế hoạch, tập đoàn Pôn Pt đã m cuộc tiến công trên toàn tuyến biên giới tỉnh An Giang, chính thực bắt đầu cuộc chiến tranh xâm lược biên giới Tây Nam của Vit Nam.

*b. ng, Nhà nước, Quân i và nhân dân Vit Nam bức phi nghị lên thực hiện quyền t v chính đáng của mình, p tan hành động xâm lược của kẻ thù, bảo vệ biên giới Tây Nam của T quốc và cùng quân dân Campuchia đánh ch diết chủng Pôn Pt*

- Sau chiến tranh năm 1975, nhân dân Vit Nam tha thiết mong muốn hòa bình khôi phục và phát triển kế hoạch. Chúng ta đã thực hiện chỉ trung giám quân chúng trước k c các quân khu phía Nam tập trung cho nhiệm vụ hàn

gn vt thng chin tranh, khôi phc và xây dng, phát trin t nc.

+ Trc hành ng khiêu khích, xâm phm biên gii Tây Nam Vit Nam ca quân Pôn Pt, ng, Nhà nc ta luôn nht quán quan im mong mun Vit Nam và Campuchia àm phán ký kt hip c v biên gii gia hai nc trên tinh thn tôn trng c lp, ch quy, toàn vn lãnh th ca nhau, tip tc phát trin tình oàn kt, hu ngh gia nhân dân hai nc. Chúng ta thc hin nghiêm các tha thun ti cuc gp mt i din Vit Nam và Campuchia ti Phnôm Pênh din ra vào tháng 4/1976.

+ Kiên trì ch trng xây dng ng biên gii hòa bình, hu ngh vi Campuchia, Quân y Trung ng ng ta ã ch th cho các quân khu, tnh có ng biên gii vi Campuchia tng cng oàn kt vi nhân dân Campuchia, tránh mi s khiêu khích. i hi i biu toàn quc ln th IV ca ng, tháng 12/1976, ng, Nhà nc Vit Nam tip tc khng nh lp trng ca mình: “Ra sc bo v và phát trin mi quan h c bit gia nhân dân Vit Nam vi nhân dân Lào và Campuchia, tng cng tình oàn kt chin u, lòng tin cy, s hp tác lâu dài và s giúp ln nhau v mi mt gia nc ta vi hai nc anh em trên nguyên tc hoàn toàn bình ng, tôn trng c lp, ch quy và toàn vn lãnh th ca nhau; tôn trng li ích ca nhau, làm cho ba nc vn gn bó vi nhau trong cuc u tranh gii phóng dân tc s mãi mãi gn bó vi nhau trong s nghip xây dng và bo v t nc, vì c lp và phn vinh ca mi nc”[4].

- Bt chp mi n lc ngoi giao hòa bình ca Vit Nam, tp oàn Pôn Pt ra sc tuyên truyn xuyên tc lch s, ch ng gây ra các v xung t, ln chim biên gii Tây Nam Vit Nam; huy ng phn ln sc mnh quân s, hàng chc s oàn ch lc và nhiu trung oàn a phng tin hành cuc chin tranh xâm chim biên gii Tây Nam Vit Nam. i n âu, chúng tàn phá làng mc, git hi dã man ngi dân, k c ngi già, ph n, tr em Vit Nam.

- Nhung hành ng xâm lc và dit chng tàn bo ca tp oàn Pôn Pt là không th dung tha. áp li kêu gi khn thit ca Mt trn oàn kt dân tc cu nc Campuchia, ca nhân dân Campuchia, ng, Nhà nc, Quân i và nhân dân Vit Nam ã thc hin quy, t v chính áng và thiêng liêng ca mình bo v ch quy, toàn vn lãnh th ca T quc, bo v tính mng và tài sn ca nhân dân; ng thi cùng vi lc lng v trang và nhân dân Campuchia ánh ch dit chng, giúp nhng ngi cách mng chân chính Campuchia làm li cuc cách mng ã b phn bi.

## 2. Tóm tt din bin cuc chin tranh

Cuc chin tranh din ra theo 2 giai on:

*a. Giai on 1 (t ngày 30/4/1977 n ngày 05/01/1978): Quân Pôn Pt m các cuc tin công quy mô ln sang lãnh th Vit Nam; cùng vi vic t chc lc lng v trang ánh lui quân ch, ng, Nhà nc ta tip tc n lc ngoi giao nhm tìm kim gii pháp hòa bình*

- Vi dã tâm xâm lc, m u cuc chin tranh, Pôn Pt liên tip m 3 cuc tin công quy mô ln sang lãnh th Vit Nam:

+ Ngày 30/4/1977, chúng ánh vào 14/16 xã biên gii thuc tnh An Giang, tàn phá các bn làng, trng hc, c s sn xut ca ta, bn pháo vào nhng ni ông dân c sát biên gii và vào sâu trong lãnh th Vit Nam. Các cuc tin công và pháo kích ca quân Pôn Pt vào An Giang tính n ngày 19/5/1977 ã git hi 222 ngi và làm 614 ngi dân Vit Nam b thng, phá nhiu nhà ca, tài sn ca nhân dân,...

Trc hành ng xâm lc trng trn ca quân Pôn Pt, các lc lng biên phòng và dân quân, du kích các xã Vnh Xng, Vnh Gia, Nhân Hng... ã anh dng chin u, ngn chn ch. Quân i ta ã s dng 1 trung oàn (thuc S oàn 330), 1 trung oàn tàu thuy, và 2 tiu oàn a phng An Giang ánh tr, dit 300 tên, buc quân Pôn Pt rút v bên kia biên gii. Ngày 23/5/1977, Quân y Trung ng ra ch th cho lc lng v trang phía Nam: “Kiên quy, t bo v ch quy lãnh th ca ta, không dung th bt c s xâm ln nào ca lc lng khiêu khích phn ng Campuchia vào lãnh th ta; ng thi tôn trng ch quy lãnh th ca Campuchia. Tìm mi cách làm nht tinh thn ca bn khiêu khích. Tuyên truyn vn ng nhân dân bn và tranh th s ng tình ca d lun, to iu kin n nh mt bc biên gii vi Campuchia. p tan âm mu chia r các nc anh em trên bán o Dng”[5].

Thực hiện chỉ thị của Quân y Trung ương, các đơn vị Quân khu 5, Quân khu 7, Quân khu 9, Quân oàn 3, Quân oàn 4 tổ chức cứu chữa bệnh sốt rét, phòng bệnh, xây dựng phòng khám, sàng lọc bệnh nhân. Tăng cường huấn luyện khai mìn sục kho, bố trí yêu cầu chiến đấu; các binh chủng Công binh, Pháo binh triển khai mìn sục và sàng lọc đánh chặn các hàng; mang thông tin liên lạc từ quân khu tới các đơn vị, chốt biên phòng cùng tăng cường thêm lực lượng và phòng bệnh.

+ Từ ngày 25/9/1977, quân Pôn Pốt tập trung 9 sư oàn chủ lực cùng lực lượng địa phương mở cuộc tấn công lần thứ 2 đánh sang và bàn các tỉnh An Giang, Kiên Giang, Long An, ngã Tháp lên hướng Tây Ninh, gây nhiều thiệt hại về nhân dân Việt Nam. Riêng 3 xã thuộc các huyện Tân Biên, Bn Cu (Tây Ninh), quân Pôn Pốt đã tàn sát trên một nghìn người dân.

Trước diễn biến mới của cuộc chiến tranh, do ta chưa tổ chức tốt tuyến phòng thủ biên giới, Bộ Tổng Tham mưu quyết định sử dụng một bộ phận lực lượng chủ lực của Bộ đánh lui các cuộc tấn công của quân Pôn Pốt nhiều khu vực trên biên giới, giành lại những khu vực bị lấn chiếm, sau đó lui về củng cố lực lượng.

+ Phát hiện ta đã lui quân về phía sau, ngày 15/11/1977, quân Pôn Pốt lợi dụng cuộc tấn công mũi nhọn đánh chiếm thị xã Tây Ninh.

Trước tình hình đó, từ 5/12/1977 đến 5/01/1978, Quân oàn 4, Quân oàn 3 và Quân khu 7, Quân khu 9 tập trung 8 sư oàn mở đợt phản công trên các hướng ngày 7, ngày 1, ngày 2, truy kích quân Pôn Pốt sâu vào nội địa Campuchia 20-30km; đánh thiệt hại 5 sư oàn, làm thất bại kế hoạch chiếm thị xã Tây Ninh của chúng.

- Vì âm mưu thâm độc nham hiểm “va n cạp, va la làng”, tập oàn Pôn Pốt đã chiến tranh biên giới ra trước để luận thế giới: Ngày 31/12/1977, chúng ra tuyên bố vu khống Quân đội Việt Nam “tấn công xâm lược Campuchia dân chủ” nhằm cô lập Việt Nam trên trường quốc tế.

- Cũng trong ngày 31/12/1977, Chính phủ ta ra tuyên bố về vấn đề biên giới Việt Nam - Campuchia, nêu rõ lập trường và nguyên tắc của ta là: Kiên quyết bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ mình; luôn luôn tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Campuchia, làm hết sức mình bảo vệ tình đoàn kết chiến đấu và hữu nghị Việt Nam - Campuchia; vạch trần âm mưu thâm độc và những thủ đoạn xảo quyệt của tập oàn Pôn Pốt vì lợi ích bảo vệ các tỉnh vùng biên giới Tây Nam.

- Tình thế xây dựng, lập trường chính nghĩa của Đảng, Nhà nước ta mong muốn giải quyết vấn đề biên giới giữa hai nước Việt Nam - Campuchia thông qua đàm phán hòa bình, tôn trọng lẫn nhau về đường lối giải quyết tình hình. Tuy nhiên, mũi nhọn ngoại giao nhằm thiết lập một vùng phi quân sự dọc biên giới của Chính phủ ta được tập oàn Pôn Pốt từ chối. Chúng tiếp tục phát động chiến tranh xâm lược biên giới Tây Nam của ta.

*b. Giai đoạn 2 (từ ngày 06/01/1978 đến ngày 07/01/1979): Tập oàn phản động Pôn Pốt tiến hành xâm lược trên toàn tuyến biên giới Tây Nam, Quân tình nguyện Việt Nam mở cuộc tấn công và cùng quân dân Campuchia tấn công đánh chặn địch ở Pôn Pốt*

- Bị thiệt hại nặng nề do chủ trương vận dụng khí, trang bị và cơ sở quân sự bên ngoài, quân Pôn Pốt lợi dụng tập tễnh chủ lực của lực lượng, tập trung quân về biên giới Việt Nam. Tháng 01/1978, Pôn Pốt đã thêm 2 sư oàn ra biên giới, tiếp tục gây xung đột, liên tục tấn công lấn chiếm, bắn pháo vào những nơi đông dân cư, gây nhiều thiệt hại về nhân dân ta.

- Trước tình hình đó, Bộ Tổng Tham mưu điều động Sư oàn 341 (Quân oàn 4) tăng cường cho Quân khu 9, sàng lọc bệnh nhân; ngừng thi triển cho các đơn vị ta trên toàn tuyến biên giới Tây Nam nâng cao cảnh giác, thực hiện phòng ngừa tích cực hỗ trợ cho Đảng, Nhà nước ta thực hiện ưu tiên chính trị và ngoại giao.

- Ngày 05/02/1978, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra tuyên bố ba điểm: (1) Chăm sóc mũi nhọn quân sự, rút lực lượng về trang cách biên giới 5km; (2) Giữ vững tình đoàn kết hữu nghị và không xâm lược, ký hiệp ước về biên giới; (3) Tho thuyên về mặt hình thức thích hợp bố trí thông tin quốc tế và giám sát quốc tế.

- Pht I thin chí ca ta, quân Pôn Pt tiếp tục huy động lực lượng áp sát biên giới và cho quân tin công, xâm nhập nhiều im trên địa phận của ta; lực lượng của ta đã kiên quyết đánh trả, giành lại các khu vực bị lấn chiếm.

- Từ ngày 26/3/1978, các đơn vị Quân đội ta chuyển sang tin công, y quân Pôn Pt lùi xa dần biên giới và dần tiếp cận vào thủ đô Phnôm Pênh. Đơn vị công quyết liệt của Việt Nam trên tất cả các mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao đã y quân Pôn Pt vào tình thế khó khăn và tác động lên tình hình chính trị nội bộ Campuchia; ngay thì họ tiếp tục phong trào nổi dậy của lực lượng cách mạng Campuchia phát triển, nhất là cuộc nổi dậy từ ngày 26/5/1978. Quân khu ông, làm suy yếu mặt bên phía lực lượng quân Pôn Pt. Lực lượng cách mạng Campuchia đã lập các vùng khu căn cứ du kích có lợi nhuận và nhiều mặt, nhất là những khu căn cứ gần Việt Nam, từng bước hình thành sẵn sàng chiến đấu.

- Ngày 15/6/1978, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương họp bàn về chiến lược chiến tranh xâm lược biên giới Tây Nam và tình hình công tác biên giới phía Bắc, trong đó quyết định phát động chiến tranh nhân dân, kiên quyết phản công và tin công chủ trương cách mạng, liên tục bưng bít lực lượng, vì các quy mô nhỏ, và và lớn, đánh chặn trong và ngoài biên giới, tiêu diệt, tiêu hao và làm tan rã mặt bên phía quan trọng sinh lực chiến.

- Sau cuộc nổi dậy của lực lượng cách mạng Campuchia. Quân khu ông ngày 26/5/1978, quân Pôn Pt và ráo riết thanh trừng nội bộ, và phiếm phần vì lực lượng cách mạng Campuchia vẫn tiếp tục hoạt động nhiều nơi. Họ tiếp tục cho lực lượng cách mạng Campuchia tin tưởng và phát triển, tạo thế cho họ quay về ta vào mùa khô 1979, từ ngày 14/6 đến 30/9/1978, ta sử dụng Quân đoàn 3, Quân đoàn 4 và 2 sư đoàn (thực Quân khu 7), 2 sư đoàn (thực Quân khu 5) tiếp tục tin công lấn trên các hướng số 1, số 7, vùng giáp biên giới Tây Ninh và ngày 19 kéo dài nhằm tiêu diệt mặt bên phía quan trọng sinh lực chiến, tin tưởng làm suy yếu mặt bên phía lực lượng quân Pôn Pt.

- Do bị bị tổn thất hoàn toàn về thời gian, quy mô và phương thức hoạt động của ta, quân Pôn Pt rơi vào thủ thế, ngay ngày đầu tiên đã bị ta đánh thiệt hại và tiêu diệt một số sư đoàn. Cuộc tin công của ta đã họ tiếp tục cho lực lượng cách mạng Campuchia. Quân khu ông, lực lượng Pôn Pt bị tổn thất phần lớn trên các mặt trận biên giới và nội địa. Nhiều khu vực quan trọng, lực lượng nổi dậy đã lập các căn cứ, dựa vào dân phát triển lực lượng. Phiếm phần vì lực lượng cách mạng Campuchia trong tin công này, ta lợi dụng vòng chiến 6 sư đoàn, làm suy yếu nghiêm trọng lực lượng chiến lược quân Pôn Pt, y hời hợt quân Pôn Pt ra khỏi Việt Nam.

- Trong thời gian từ tháng 5 đến tháng 11/1978, Việt Nam đã giúp lực lượng cách mạng Campuchia phát triển các tiểu đoàn, 5 khung tiểu đoàn, 24 tiểu công tác, xây dựng các tổ chức mạng, chuẩn bị thành lập mặt trận và bộ máy lãnh đạo. Vì sự giúp đỡ của Việt Nam, ngày 2/12/1978, từ vùng giới phóng thực xã Chng Th'nu, huyện Snuol, tỉnh Kratié (Campuchia), Mặt trận toàn quốc dân tộc Campuchia ra mặt nhân dân Campuchia, công bố công lệnh cách mạng 11 im, trong đó nêu rõ quyết tâm toàn quốc, tập hợp mọi lực lượng yêu cầu nổi dậy đánh trả phần quân Pôn Pt, xóa bỏ chế độ tàn ác, thiết lập chế độ nhân dân; khẳng định tình đoàn kết vì nhân dân Việt Nam và nhân dân yêu chuộng hòa bình, công lý trên thế giới; kêu gọi chính phủ các nước, các tổ chức quốc tế giúp đỡ mọi mặt cho cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Campuchia.

- Phát hiện quân Pôn Pt có ý định tập trung 5 sư đoàn và 4 trung đoàn tin công đánh chiếm Tây Ninh, sau đó sẽ mở bàn đánh chiếm lãnh thổ Việt Nam, ngày 06 và 07 tháng 12/1978, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương thông qua quyết tâm từng phần công - tin công chiến lược tiêu diệt quân chủ, hoàn thành cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc; ngay thì sẵn sàng họ tiếp tục lực lượng cách mạng Campuchia nổi dậy đánh trả phần quân Pôn Pt dứt khoát, giành chính quyền về tay nhân dân.

- Phát hiện sự chuẩn bị của ta, quân Pôn Pt tập trung phần lớn lực lượng chiến lược bên phía biên giới về Việt Nam, toàn bộ phía sau họ như trong rừng. Ngày 23/12/1978, quân Pôn Pt huy động 10 trong số 19 sư đoàn bên phía biên giới mở cuộc tin công trên toàn tuyến biên giới Tây Nam của ta.

- Thực hành xâm lược của quân Pôn Pt và áp lực kêu gọi khẩn thiết của Mặt trận toàn quốc dân tộc Campuchia, ngày 23/12/1978, Quân tình nguyện Việt Nam cùng với lực lượng cách mạng Campuchia mở cuộc tin công - tin công trên toàn tuyến biên giới.

- Ngày 26/12/1978, toàn bộ hệ thống phòng thủ vòng ngoài của quân Pôn Pô bị phá vỡ. Ngày 31/12/1978, quân và dân ta đã hoàn thành nhiệm vụ đánh lui quân Pôn Pô, thu hồi toàn bộ chủ quyền lãnh thổ của Tổ quốc bị kẻ thù xâm lấn.

- Ngày 02/01/1979, ba cụm quân chủ lực của Pôn Pô, mỗi cụm 5 sư đoàn, án ngữ các trục đường tin và Phnôm Pênh (ng 1, ng 7 và ng 2) bị tiêu diệt và tan rã. Ngày 05 và 06 tháng 01/1979, trên tất cả các hướng, quân Pôn Pô không còn có Quân tình nguyện Việt Nam truy kích và tin sát Thủ đô Phnôm Pênh.

- Ngày 06/01/1979, Quân tình nguyện Việt Nam và lực lượng trong các Mặt trận toàn kết dân tộc Campuchia bắt đầu tấn công kích vào Thủ đô Phnôm Pênh. Sau 2 ngày tấn công kích, ngày 07/01/1979, Thủ đô Phnôm Pênh hoàn toàn giải phóng.

- Ngày 08/01/1979, Hội nghị nhân dân cách mạng Campuchia đã thành lập và ra tuyên bố: Xóa bỏ hoàn toàn chế độ diệt chủng của tập đoàn Pôn Pô, thành lập chế độ Cộng hòa nhân dân Campuchia. Việt Nam cùng nhiều nước đã công nhận nước Cộng hòa nhân dân Campuchia.

- Ngày 17/01/1979, toàn bộ lực lượng Campuchia giải phóng; phần lớn lực lượng Pôn Pô bị tiêu diệt và tan rã, số còn lại tràn vào rừng trên tuyến biên giới phía Tây, Tây Bắc Campuchia.

- Từ ngày 23/12/1978 đến 17/01/1979, Quân tình nguyện Việt Nam cùng với lực lượng trong cách mạng Campuchia đã tiêu diệt và làm tan rã 18 sư đoàn quân Pôn Pô, diệt 12 nghìn tên, bắt 8.800 tên, giết hàng 3.200 tên và làm tan rã tổng cộng 44 nghìn tên; giải phóng trên 4 triệu dân Campuchia, thu hồi toàn bộ cơ sở vật chất và thông tin kỹ thuật quân sự của quân Pôn Pô; phần tan rã máy móc trên các tập đoàn phần lớn Pôn Pô tập trung ở nước ngoài.

- Trong thời gian gần hai năm chiến tranh, quân Pôn Pô giết hại và bắt hơn 30 nghìn dân thường tại các xã biên giới của Việt Nam, 400 nghìn người dân mất nhà cửa, trên 3 nghìn nhà bị bom hoang; nhiều nhà thờ, trường học, chùa chiền bị chúng tàn phá...[\[6\]](#)

### 3. Ý nghĩa lịch sử của Chiến thắng

#### a. Ý nghĩa lịch sử của Chiến thắng

Chiến thắng trong cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc có ý nghĩa rất to lớn đối với Việt Nam: Mặt trận nhân dân Việt Nam vì ý chí độc lập, thống nhất và tinh thần đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế trong sáng, sẵn sàng hy sinh bất kể âm mưu và hành động chống phá nào của các thế lực phản động, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; nâng cao tinh thần quốc tế cao cả, mối quan hệ truyền thống gần bó thây chung, lâu dài, sẵn sàng giúp đỡ trong sáng, chí nghĩa, chí tình của người Nhà nước, Quân đội và nhân dân Việt Nam đối với nhân dân Campuchia.

#### b. Ý nghĩa lịch sử của Chiến thắng

Chiến thắng ngày 7/01/1979 có ý nghĩa lịch sử có vị trí to lớn đối với nhân dân Campuchia: đã xóa bỏ hoàn toàn chế độ diệt chủng của tập đoàn Pôn Pô, thành lập chế độ Cộng hòa nhân dân Campuchia; cứu nhân dân Campuchia ra khỏi thảm họa diệt chủng, giành lại quyền sống, quyền làm người và bước vào kỷ nguyên độc lập, tự do, tiến bộ, sinh hoạt và dân tộc, xây dựng cuộc sống hòa bình, thịnh vượng.

#### c. Ý nghĩa quốc tế

- Chiến thắng vào ngày 7/01/1979 là chiến thắng chung của nhân dân hai nước Việt Nam - Campuchia, thể hiện sức mạnh của tinh thần đoàn kết quốc tế, sẵn sàng thây chung, thân nghĩa và tình gia đình hai dân tộc Việt Nam - Campuchia. Vì chiến thắng ngày 7/01/1979, quan hệ hai nước Việt Nam - Campuchia chuyển sang thi đua ái quốc - thi đua khôi phục, vun đắp tình đoàn kết, hợp tác truyền thống và hợp tác toàn diện giữa hai nước dựa trên nguyên tắc hòa bình, tôn

trng c lp, ch quy n và toàn vn lãnh th ca nhau, tôn trng lí ích chính áng ca nhau vì s phát trin và phn vinh ca mi nc.

- Chín thng ch dit chng Pôn Pt ã góp phn gi vng hoà bình, n nh khu vc ông Nam Á và trên th gii; u tranh vch trn bn cht ca ch phân bit chng tc, sc tc, ch c tài và cnh báo cho nhân loi cnh giác trc nguy c ca ch ngha dân tc hp hoi và ch ngha phát xít mi.

## **II. PHÁT HUY TINH THN CHIN THNG, KHÔNG NGNG VUN P MI QUAN H “LÁNG GING TT P, HU NGH TRUYN THNG, HP TÁC TOÀN DIN, BN VNG LÂU DÀI” GIA VIT NAM VÀ CAMPUCHIA NGÀY CÀNG PHÁT TRIN**

### **1. Vit Nam giúp Campuchia ngn chn ch dit chng quay tr li và hi sinh t nc**

- Sau thng li v i ngày 7/01/1979, tuy b máy thng tr ca tp oàn Pôn Pt t trung ng n c s ã b ánh nhng tàn quân Pôn Pt còn khong 4 vn tên do bn u s ch huy rút chy n náu các vùng biên gii phía Tây, Tây Bc và mt s ni trong ni a, da vào s giúp ca bên ngoài tip tc chng phá cách mng Campuchia. Chúng y mnh các hot ng chính tr, ngoi giao, hòng to sc ép y Quân tình nguy n Vit Nam ra khi Campuchia trong khi lc lng cách mng ca bn còn yu, hy vng phn công chim li Th ô Phnôm Pênh vi o tng lp li chính quy n Campuchia dân ch dit chng.

- Ngày 18/02/1979, ti Th ô Phnôm Pênh, Th tng Chính ph nc Cng hòa xã hi ch ngha Vit Nam Phm Vn ng và Ch tch Heng Samrin thay mt Hi ng nhân dân cách mng Campuchia ký *Hip c hòa bình, hu ngh và hp tác*. Hai bên cam kt ht lòng ng h, giúp ln nhau v mi mt, bng mi hình thc cn thit nhm tng cng kh nng bo v c lp, ch quy n, thng nht, toàn vn lãnh th và công cuc lao ng hòa bình ca nhân dân mi nc.

+ Thc hin nhng cam kt ghi trong Hip c, sau ngày chín thng, ng, Nhà nc, Quân i và nhân dân Vit Nam li tip tc sát cánh cùng các lc lng yêu nc và nhân dân Campuchia ngn chn s quay tr li ca ch dit chng, mang li s hi sinh cho t nc Chùa Tháp, vì hòa bình, n nh khu vc. ây là vic làm phù hp vi lut pháp quc t, áp ng nguy n vng ca ng, Nhà nc và nhân dân Campuchia, th hin sâu sc tinh thn quc t cao c, trong sáng ca ng, Nhà nc và nhân dân Vit Nam, c nhân loi tin b và nhng ngi có lng tri trên toàn th gii hoan nghêh.

+ Hàng ngàn cán b, chuyên gia Vit Nam c c sang, hàng vn cán b, chín s Quân tình nguy n Vit Nam li tip tc giúp cách mng và nhân dân Campuchia.

+ T nm 1979-1982, cùng vi vic giúp bn xây dng, cng c chính quy n nhân dân, Quân tình nguy n Vit Nam giúp lc lng v trang cách mng Campuchia va xây dng lc lng, va phi hp chín u truy quét tàn quân Pôn Pt các vùng biên gii phía Tây, Tây Bc và ni a. Nh ó, lc lng cách mng Campuchia dn dn ln mnh, tng bc bo v vng chc công cuc xây dng, hi sinh t nc, to iu kin quân tình nguy n Vit Nam rút dn v nc.

+ Trên lnh vc kinh t, Vit Nam, trc tip là Quân tình nguy n và i ng chuyên gia v kinh t ã giúp nhân dân Campuchia dn khc phc c hu qu nng n v kinh t mà tp oàn Pôn Pt li sau gn 4 nm thng tr. c bit trc nn ói và bnh tt e da nghiêm trng n nhân dân Campuchia, mc dù t nc cng ang gp rt nhiu khó khn, nhng Chính ph Vit Nam ã m chín dch nhanh chóng huy ng lng thc và thóc ging cùng thuc men, hàng tiêu dùng thit yu, nông c... chuyên ch sang cu ói, cha bnh và phc v sn xut nông nghip trc mt Campuchia. Quân tình nguy n Vit Nam ti Campuchia ã s dng mi phng tin vn chuyn, a hàng triu ngi dân Campuchia ang chu cnh ly tán tr v quê c; giúp h xây dng li nhà ca, trng hc, bnh xá, phân phát dng c gia ình, công c sn xut, ht ging, con ging khôi phc sn xut, n nh cuc sng. Cui nm 1979, mt s ni Campuchia ã có lúa gt, góp phn quan trng y lùi nn ói.

+ Trên lnh y t, các n v Quân tình nguy n Vit Nam ã nhanh chóng c i ng quân y cùng chuyên gia y t Vit Nam sang giúp Bn tng bc khôi phc h thng chm sóc sc kho, t chc khám cha bnh cho nhân dân, phòng, chng dch bnh ang hoành hành khp ni.

+ Trên lĩnh giáo dục, văn hóa, giao thông vận tải, tin tức, Việt Nam cũng có nhiều hoạt động hỗ trợ Campuchia. Ngay từ tháng 3/1979, các chuyên gia Việt Nam cùng cán bộ Campuchia đã bắt tay ngay vào việc xây dựng bộ máy giáo dục, tập hợp đội ngũ trí thức, giáo viên, triển khai việc khôi phục lại ngành giáo dục. Đến tháng 6/1979, Campuchia đã có trên 32 văn học sinh và trên 7.000 giáo viên tiểu học.

+ Cùng với việc giúp bạn xây dựng lối sống và trang cách mạng, khôi phục, phát triển kinh tế, văn hóa, y tế, giáo dục, Quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam đã giúp Campuchia xây dựng hệ thống chính quyền cách mạng, các tổ chức đoàn thể ở Trung ương và địa phương và tổ chức ào ạt, bí mật đội ngũ cán bộ các cấp.

+ 10 năm (1979-1989) làm nhiệm vụ quốc tế cao cấp Campuchia, cán bộ, chiến sĩ Quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam đã thể hiện rõ ý chí kiên cường, hệt lòng vì sự nghiệp cách mạng của nhân dân Campuchia, vượt qua những thử thách hết sức gay go, quyết liệt, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ; hàng ngàn cán bộ, chiến sĩ Quân tình nguyện Việt Nam đã anh dũng hy sinh trên chiến trường vì nghĩa vụ quốc tế cao cấp.

+ Ngày 26/9/1989, trước sự chứng kiến của giới truyền thông quốc tế, các nhân vật chủ chốt của Quân tình nguyện Việt Nam rút quân về nước trong sự lưu luyến của nhân dân Campuchia.

- Đánh giá sự giúp đỡ to lớn, trong sáng, chí nghĩa, chí tình, kịp thời và có hiệu quả của Việt Nam đối với Campuchia, Lãnh đạo Quốc hội, Chính phủ Việt Nam quốc gia Campuchia khẳng định: “Trong khi nhân dân Campuchia đang phải hứng chịu bao đau khổ thì có nhiều người trên thế giới tự cho mình là người bảo vệ công lý, tôn trọng nhân quyền và quyền tự do bày tỏ chính kiến nhưng họ đã không oái oăm, không nên giúp giới phóng nhân dân Campuchia chúng tôi thoát khỏi cảnh dã man này. Chỉ có một người Việt Nam, di sản lãnh đạo của ông Công Sơn Việt Nam đã tự nguyện đem con cháu và những người thân yêu của mình đến giúp giới phóng và cứu tính mạng của người dân Campuchia trong lúc vô cùng nguy nan và khẩn cầu các người bạn cứu giúp”[7]; “Nếu không có ngày 07/01/1979, nhân dân Campuchia chúng tôi cũng không thể có được những gì trong ngày hôm nay. Đây là chân lý lịch sử không một thế lực phản động nào có thể phủ nhận”[8]; “Không có sự giúp đỡ của Việt Nam thì Campuchia không có ngày nay, đó là một sự thật”[9] ...

## **2. Mối quan hệ hữu nghị, hợp tác Việt Nam – Campuchia tiếp tục củng cố và ngày càng phát triển**

- 40 năm qua kể từ sau Chiến thắng ngày 07/01/1979, mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Việt Nam – Campuchia và các thế hệ Lãnh đạo và nhân dân hai nước ngày càng công bằng, lành mạnh, hợp tác và phát triển tốt đẹp, mang lại lợi ích thiết thực cho hai nước.

- Việt Nam và Campuchia duy trì thông xuyên các chuyến thăm lẫn nhau của Lãnh đạo cấp cao, lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương và giao lưu nhân dân hai nước. Nhờ đó, đã góp phần vun đắp cho mối quan hệ hữu nghị truyền thống Việt Nam - Campuchia ngày càng phát triển và đi sâu và có hiệu quả thiết thực trên các lĩnh vực.

- Hợp tác kinh tế, thông mại, du lịch và du lịch giữa hai nước Việt Nam - Campuchia phát triển nhanh. Kim ngạch thông mại hai chiều tăng trung bình khoảng 30-40%/năm, đạt 3,8 tỷ USD vào năm 2017. Trong 7 tháng đầu năm 2018, kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước đạt 2,7 tỷ USD, tăng 18,7% so với cùng kỳ năm 2017. Hiện nay, Việt Nam đang là đối tác thông mại lớn thứ ba và đứng đầu trong số các nhà đầu tư nước ngoài vào Campuchia. Việt Nam có trên 190 dự án đầu tư sang Campuchia và cấp giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài.

- Hợp tác trên các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, giáo dục - đào tạo, du lịch... giữa hai nước tiếp tục phát triển. Campuchia đã tích cực hỗ trợ và giúp Việt Nam trong công tác tìm kiếm, cứu hộ, hỗ trợ nhân đạo của Quân tình nguyện và Chuyên gia Việt Nam hy sinh trên chiến trường Campuchia qua các thi đấu chiến tranh.

- Trong thời gian qua, dù bị tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến động nhanh chóng, phức tạp, khó lường, hai nước, hai dân tộc Việt Nam và Campuchia vẫn cùng nhau vượt qua những khó khăn, thách thức và tiến hành hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế, xã hội phát triển, duy trì hòa bình và phát triển trong khu vực và trên



toàn th gii.

## Ngũn Ban Tuyên giáo Trung ng

---

- [1] Din vn ca ông Rua Xa-may, Tng Th ký y ban Trung ng Mt trn oàn kt dân tc cu nc Campuchia ti cuc mít tinh ca nhân dân Hà Ni chào mng thng li ca cách mng Campuchia, ngày 11/1/1979.
- [2] Tài liu thu c ca ch, h s s KC559, tài liu lu ti Th vin Vin Lch s quân s Vit Nam.
- [3] B Quc phòng - Vin Lch s quân s Vit Nam: *Lch s quân s Vit Nam, tp 13*, Nxb. Chính tr quc gia, Hà Ni, 2014, tr.99.
- [4] ng Cng sn Vit Nam: Ngh quy t i hi i biu toàn quc ln th IV, Nxb.S tht, Hà Ni 1977, tr.81.
- [5] B Quc phòng - Vin Lch s quân s Vit Nam: *Lch s quân s Vit Nam, tp 13*, Sd tr.104.
- [6] S liu c trích trong *Bách khoa toàn th Quân s Vit Nam, quyn 1*, Nxb.QND, Hà Ni, 2015, tr.361.
- [7] Phát biu ca Ch tch Quc hi Vng quc Campuchia Heng Samrin ti L k nim 35 nm Ngày chin thng chin tranh bo v biên gii Tây Nam và cùng quân dân Campuchia chin thng ch dit chng (7/1/1979 - 7/1/2014) c t chc ti Th ô Hà Ni.
- [8] Chin thng biên gii Tây Nam Vit Nam và du n Quân tình nguy n Vit Nam i vi cách mng Campuchia, Sd, tr.170.
- [9] Phát biu ca Th tng Campuchia Hun Sen trong bui gp mt chiu ngày 21/6/2017 ti tnh Bình Dng nhân k nim 40 nm ngày Th tng Hun Sen và ng i bt u con ng cách mng cu t nc Campuchia khi ch dit chng Pôn Pt..